TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 146/2018/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 01 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 515/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1966,
Địa chỉ: Ấp D, xã D1, huyện D2, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1954,
Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị B** - sinh năm 1956; Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T yêu cầu ông Nguyễn Văn T cùng vợ là bà Nguyễn Thị B phải liên đới trả số tiền vay gốc là 80.000.000 đồng, tiền lãi suất là 9.000.000 đồng, tiền thuê máy cày với số tiền là 22.000.000 đồng, tổng cộng là 111.000.000 đồng (một trăm mười một triệu đồng). Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B đồng ý liên đới trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền tổng cộng là 111.000.000 đồng (một trăm mười một triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.775.000 đồng; ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B tự nguyện liên đới chịu. Tuy nhiên, ông T và bà B thuộc diện người cao tuổi nên được miễn toàn bộ tiền án phí, do đó ông T và bà B không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.320.000 đồng theo biên lai số 0000507 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Văn Phong